

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST

Ngày: 01/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Ông Dương Văn Quí

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Lâm Minh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoài Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/HSST ngày 19 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 18/3/2021 đối với bị cáo:

Dương Văn T - sinh năm: 1987 tại: Tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Thường trú: Ấp Khánh Đức, xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Dương Văn L và bà Trần Thị T; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 18/11/2020, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác: Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/11/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn phối hợp Công an xã Bà Điểm kiểm tra phát hiện bắt quả tang Dương Văn T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Tr tại bãi đất trống trước Ngân hàng Agribank, số 66/7 Quốc lộ 22, ấp Đông Lâm, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn. Kết quả thu giữ trên tay trái của T 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 35 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng (ký hiệu m); thu giữ trên tay phải của T 200.000đồng; 01 điện thoại di động hiệu Bavapen màu đỏ đen.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên nảy sinh ý định bán ma túy để kiếm lời, tiêu xài và có ma túy sử dụng cho bản thân. Ngày

16/11/2020, T đến khu vực Công viên Lê Thị Riêng mua 1.000.000đồng ma túy loại heroine của một người đàn ông (không rõ lai lịch), sau đó vào nhà vệ sinh của một quán cà phê phân lẻ được 39 tép heroine, T đã sử dụng 04 tép, còn lại 35 tép T cất giấu trong vỏ bao thuốc lá hiệu Jet. Đến khoảng 11 giờ 45 phút ngày 18/11/2020, trong lúc T đang chờ bán heroine thì có Nguyễn Văn Tr đến hỏi mua 02 tép heroine với giá 200.000đồng. Tú đồng ý bán và nhận tiền của Tr cầm bên tay phải. T chưa kịp đưa ma túy cho Tr thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Đây là lần đầu tiên T bán ma túy cho Tr. Lời khai của T phù hợp với lời khai của Tr.

Kết luận giám định số 1971/KLGD-H ngày 25/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,9162g, loại heroine.

Vật chứng thu giữ: 01 gói niêm phong số 1971; 01 điện thoại di động Bavapen màu đỏ đen; 200.000đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn, T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đối với người bán ma túy cho T chưa rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đang tiếp tục truy xét. Đối với Nguyễn Văn Tr là người nghiện mua ma túy để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy nên không có căn cứ xử lý hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao cho Công an xã Bà Điểm xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-HS ngày 18/02/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử bị cáo Dương Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội đồng thời nêu lên tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số vụ 1971; đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Bavapen màu đỏ đen.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Dương Văn T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu

thập được có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận vào ngày 18/11/2020, T đang bán ma túy cho Nguyễn Văn Tr thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Căn cứ Bản kết luận giám định số 1971/KLGD-H ngày 25/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì số ma túy thu giữ của T có tổng khối lượng 0,9162g, loại heroine.

[3] Hành vi mua bán ma túy của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận định bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Đối với người bán ma túy bị cáo do chưa rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đang tiếp tục truy xét.

[7] Đối với Nguyễn Văn Tr là người nghiện, mua ma túy để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy nên không có căn cứ xử lý hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong ghi vụ 1971/20 là ma túy còn lại sau khi giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Jet: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000đồng là tiền do bán ma túy mà có: Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Bapen màu đỏ đen (đã qua sử dụng), là tài sản cá nhân nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Dương Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2020.

2. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi vụ 1971/20; 01 vỏ bao thuốc lá Jet.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Bavapen màu đỏ đen (đã qua sử dụng).

(Các tài liệu, đồ vật, tiền trên được ghi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Công an Tp. HCM;
- VKSND H.HM;
- Công an H.HM;
- Chi Cục THA DS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam